

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2020/HSST
Ngày: 16/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Phương Quyền

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thành Thật
2. Ông Trần Thanh Việt

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trương Phi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Phú S - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 114/2020/HSST ngày 02/11/2020 đối với bị cáo:

Lê Văn D (D Nhí, D Diện), sinh năm 1971; tại Long Xuyên, An Giang; nơi cư trú: 56/2, khóm Đông Thịnh 7, phường M P, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông: Dương Văn A, sinh năm 1953 và bà Lê Thị D, sinh năm 1951; chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị M, sinh năm 1968; tiền sự: Chưa; tiền án: Ngày 07/7/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 11/8/2018 chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/7/2020 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Trần Hùng M, sinh năm 1986; nơi cư trú: 1400 đường Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Xuyên, Tp.Long Xuyên, tỉnh An Giang – Vắng mặt.
2. Đặng Ngọc S, sinh năm 2001; nơi cư trú: 14/3, khóm Nguyễn Du, phường Mỹ Bình, Tp.Long Xuyên, tỉnh An Giang – Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Lý Hồng H, sinh năm 1995; nơi cư trú: 364, khóm Hòa Bình, phường Vĩnh Mỹ, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang – Vắng mặt.

2. Nguyễn Thị M, sinh năm 1968; nơi cư trú: 719, khóm 6, phường 5, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng – Có mặt.

Người làm chứng: Nguyễn Hoàng Trung S, sinh năm 2000; nơi cư trú: Lô 12K1, khóm Đông Thịnh 6, phường M P, Tp.Long Xuyên, tỉnh An Giang – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn D đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản nhưng chưa được xóa án tích. D khai, khoảng 09 giờ ngày 26 tháng 7 năm 2020, T Ken (M) không rõ họ, địa chỉ rõ và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, không rõ biển số chở D đi tìm tài sản để lấy trộm. Khi đi qua tiệm vàng Ngọc T ở số 248-250-252 đường Nguyễn Trãi, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên thấy trên vỉa hè có dựng chiếc xe mô tô biển số 67G1-014.76, trên xe có để nhiều gói hàng nhưng không thấy người trông giữ. Lợi dụng điều kiện này, T Ken dừng xe cho D đến lấy trộm 03 gói hàng để trên бага của xe mô tô này đem đến khu vực công viên Nguyễn Huệ, phường Mỹ Long mở ra xem; bên trong 03 gói hàng có tài sản gồm: 01 đôi giày hiệu Vessel, 01 váy cưới và 01 túi đeo hiệu Moschino Malino. Sau đó, T Ken đem số tài sản này đi cất giấu, còn D ở lại chờ T. Khoảng 20 phút sau, T Ken quay lại chở D tiếp tục đi tìm tài sản để lấy trộm.

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 26 tháng 7 năm 2020, anh Đặng Ngọc S (nhân viên giao hàng của Công ty cổ phần giao hàng tiết kiệm) trở ra phát hiện bị mất 03 gói hàng để trên xe mô tô biển số 67G1-014.76 nên cùng anh Nguyễn Hoàng Trung S (làm chung công ty) xem lại camera tại tiệm vàng Ngọc T phát hiện D lấy trộm 03 gói hàng nên đến Công an phường Mỹ Long trình báo.

Đến khoảng 11 giờ 15 phút ngày 26 tháng 7 năm 2020, T Ken điều khiển xe mô tô chở D đến cửa hàng Thuận Phát ở số 1400, đường Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên thấy không người trông coi nên T Ken dừng lại cho D vào lấy trộm 12 bộ Drad thun các hiệu Vân Anh, Happy của anh Trần Hùng M để vào túi nilon cầm ra ngoài thì bị Đặng Ngọc S, Nguyễn Hoàng Trung S đang điều khiển xe mô tô đi qua phát hiện tri hô và cùng anh M bắt giữ được D giao Công an phường Mỹ Xuyên lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng. Riêng T Ken điều khiển xe mô tô tẩu thoát.

** Vật chứng thu giữ gồm:*

- 02 bộ Drad thun hiệu Vân Anh, 10 bộ Drap thun hiệu Happy.
- 01 đoạn video ghi lại hình ảnh trước cửa tiệm vàng Ngọc Tuyết.
- 01 đôi giày hiệu Vessel, 01 váy cưới và 01 túi đeo hiệu Moschino Malino do chị Nguyễn Thị M (chung sống như vợ chồng với Lê Văn D) giao nộp.

* Các Kết luận về việc định giá tài sản số 173/KL.HĐ ngày 28 tháng 7 năm 2020, số 174/KL.HĐ ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Long Xuyên, xác định:

- 02 bộ Drap thun hiệu Vân Anh trị giá 400.000đ.
- 10 bộ Drap thun hiệu Happy trị giá 1.000.000đ.
- 01 túi đeo bụng, hiệu Moschino Malino trị giá 2.900.000đ.
- 01 váy cưới Việt Nam trị giá 1.000.000đ.
- 01 đôi giày nam Trung Quốc hiệu Vessel trị giá 5.000.000đ.

Cáo trạng số: 113/CT-VKS ngày 30/10/2020 của Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Long Xuyên, truy tố Lê Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Lê Văn D từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo D khai nhận: Vào khoảng 09 giờ, ngày 26 tháng 7 năm 2020, Lê Văn D đã thực hiện hành vi lấy trộm 03 gói hàng để trên бага của xe mô tô này đem đến khu vực công viên Nguyễn Huệ, phường Mỹ Long mở ra xem; bên trong 03 gói hàng có tài sản gồm: 01 đôi giày hiệu Vessel, 01 váy cưới và 01 túi đeo hiệu Moschino Malino. Vào khoảng 11 giờ 15 phút, cùng ngày, D đến cửa hàng Thuận Phát ở số 1400, đường Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên thấy không người trông coi nên T Ken dừng lại cho D vào lấy trộm 12 bộ Drap thun các hiệu Vân Anh, Happy của anh Trần Hùng M để vào túi nilon cầm ra ngoài thì bị Đặng Ngọc S, Nguyễn Hoàng Trung S phát hiện và bắt giữ giao Công an phường Mỹ Xuyên.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Long Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại các anh Trần Hùng M, Đặng Ngọc S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan các anh chị Lý Hồng H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai và làm rõ các tình tiết vụ án nên việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về trách nhiệm hình sự:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay còn phù hợp với các chứng cứ khác đó là: Lời khai bị hại: Trần Hùng M, Đặng Ngọc S; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị M; người làm chứng: Nguyễn Hoàng Trung S; vật chứng thu giữ được; kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 173/KLHD ngày 28/7/2020; số 174/KLHD ngày 18/9/2020 và các chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ căn cứ để xác định: Vào ngày 26 tháng 7 năm 2020, Lê Văn D đã thực hiện hành vi lấy trộm váy cưới, giày, túi đeo bụng trị giá 8.900.000đ của anh Đặng Ngọc S có trách nhiệm quản lý và 12 bộ Drad trị giá 1.400.000đ của anh Trần Hùng M, với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 10.300.000đ thì bị phát hiện như nội dung cáo trạng đã truy tố. Hành vi này của bị cáo đã cấu thành phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 với khung hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm tù.

[4] Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người trưởng thành, khỏe M, đủ khả năng nhận thức được hành vi của bản thân. Lẽ ra bị cáo phải biết cố gắng siêng năng lao động để tạo thu nhập chính đáng nuôi sống bản thân, phụ giúp cho gia đình và sống có ích cho xã hội, thế nhưng chỉ vì bản tính lười lao động, thích hưởng thụ nên bị cáo đã cố ý phạm tội bằng cách lợi dụng sơ hở của người khác để lén lút lấy trộm tài sản. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật Nhà nước bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến đời sống bình thường của xã hội. Bản thân bị cáo nhiều lần chấp hành án về tội “Trộm cắp tài sản”, thế nhưng bị cáo không biết hối cải mà lại cố ý phạm tội với phương thức và thủ đoạn như lần phạm tội trước, điều này chứng tỏ bị cáo là người rất xem thường pháp luật. Do đó cần xử phạt nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong khi chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo được xem là “Tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngoài tình tiết tăng nặng nêu trên thì có xem xét tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành

vi phạm tội của bản thân được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, khi xem xét áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

Đối với T Ken (Minh), chưa rõ nhân thân. Ngoài lời khai của bị cáo D thì không còn chứng cứ nào khác nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Long Xuyên tiếp tục làm rõ để giải quyết sau là có căn cứ.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên không xét đến.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định pháp luật.

[7] Quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Bộ luật Hình sự năm 2015.

[1] Xử phạt: Bị cáo Lê Văn D 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 26/7/2020.

[2] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Viện kiểm sát TPLX;
- THA TPLX;
- Nhà Tạm Giữ CA.TPLX;
- Sở tư pháp tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ + VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Phương Quyền